TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 89/2026/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 59, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 91/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 815/2025/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 12 năm 2025 về việc: "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hô*n", giữa các đương sự sau:

- *Người yêu cầu*: Bà Huỳnh Thị Hồng V, sinh ngày 16/4/1982. Căn cước công dân số 082182017768 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 15/01/2022. Địa chỉ: 83 P, phường S, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người yêu cầu*: Ông Lê Văn T, sinh ngày 01/01/1981. Căn cước công dân số 084081006095 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 13/01/2022. Địa chỉ: 83 P, phường S, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số 81/2025, ngày 11 tháng 9 năm 2025 do Ủy ban nhân dân phường B, Thành phố Hồ Chí Minh cấp thì bà Huỳnh Thị Hồng V và ông Lê Văn T là vợ chồng hợp pháp, nay cả hai xin được công nhận thuận tình ly hôn là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 29 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Huỳnh Thị Hồng V và ông Lê Văn T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung Lê Huỳnh Bảo N, sinh ngày 24/9/2025. Hai bên thỏa thuận giao con chung Lê Huỳnh Bảo N cho bà Huỳnh Thị Hồng V trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Lê Văn T không cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Bà Huỳnh Thị Hồng V và ông Lê Văn T xác nhận không có.

- Về nợ chung: Bà Huỳnh Thị Hồng V và ông Lê Văn T xác nhận không có.

[3] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình: Lệ phí là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng do Bà Huỳnh Thị Hồng V và ông Lê Văn T phải chịu.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Huỳnh Thị Hồng V và ông Lê Văn T .

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Huỳnh Thị Hồng V và ông Lê Văn T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Hai bên thỏa thuận giao con chung Lê Huỳnh Bảo N sinh ngày 24/9/2025 cho bà Huỳnh Thị Hồng V trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho ông Lê Văn T do bà Huỳnh Thị Hồng V không có yêu cầu.

Khi có lý do chính đáng mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: Bà Huỳnh Thị Hồng V và ông Lê Văn T xác nhận không có.

- Về nợ chung: Bà Huỳnh Thị Hồng V và ông Lê Văn T xác nhận không có.

- Về lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình: Về lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình: Bà Huỳnh Thị Hồng V và ông Lê Văn T phải chịu lệ phí là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng được tính vào tạm ứng lệ phí do bà Huỳnh Thị Hồng V và ông Lê Văn T đã nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0050992 ngày 18/12/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND KV4.TP.HCM;
- Phòng THADS KV4.TP.HCM;
- UBND P. B, TP. Hồ Chí Minh
(Ghi vào sổ hộ tịch đối với Giấy CNKH số 81/2025 cấp ngày 11 tháng 9 năm 2025);
- Lưu: VP, HS.

THẨM PHÁN

Bùi Thụy Hồng Châu